

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2020/HS-ST**

Ngày: 24-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Trọng Kim;
2. Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN THẾ A, sinh năm 2002 tại Bình Thuận; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; tạm trú: Thôn 5, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trần Khắc H, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1980, cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 2, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 03 anh em, Trần Thế A là con lớn trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1977. (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 1, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Những làm chứng:

1/ Ông Trần Khắc T, sinh năm 1947; nơi cư trú: Thôn 1, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

2/ Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

3/ Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 1, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, Trần Thế A, sinh ngày 30/01/2002, trú tại thôn 2, xã VH, huyện Đức Linh đến nhà ông nội tên là Trần Khắc T ở thôn 1, xã VH, huyện Đức Linh thì giữa Trần Thế A và chú ruột là Trần Ngọc Đ, sinh năm 1977, trú tại thôn 1, xã VH, huyện Đức Linh xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc Trần Thế A nghi ngờ ông Đ đánh ông nội và cha của mình. Trần Thế A hỏi Trần Ngọc Đ “tại sao chú đánh ông, đòi đánh cả bố cháu”. Trần Ngọc Đ trả lời “tao không đánh, mày điện bố mày đến đây”. Lúc này, bà Phạm Thị Đ là mẹ ruột của Trần Thế A thấy cãi nhau nên can ngăn. Trần Thế A chạy ra phía trước nhà của ông Trần Khắc T để tìm hung khí đánh Trần Ngọc Đ. Trần Thế A lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 80cm ở góc cây vú sữa cạnh sân nhà. Lúc này, Trần Ngọc Đ cầm một cây củi đứng ở gian nhà giữa của Trần Khắc T. Trần Thế A cầm con dao chạy đến chỗ Trần Ngọc Đ chém một nhát từ trên xuống. Trần Ngọc Đ đưa tay lên đỡ thì lưỡi dao trúng vào khuỷu tay trái gây thương tích. Bà Phạm Thị Đ và mọi người can ngăn nên Trần Thế A bỏ chạy ra trước nhà ném con dao rồi leo qua hàng rào bỏ trốn. Trần Ngọc Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực nam Bình Thuận và chuyển điều trị tại Bệnh viện Quân y 7B đến ngày 13/7/2020 thì xuất viện. Công an xã VH đã truy tìm con dao tự chế theo lời khai của Trần Thế A dài khoảng 80cm (cán bằng ống kim loại được quấn băng keo màu đen dài khoảng 15cm, lưỡi dài 65cm) nhưng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 325/2020/TgT ngày 18/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trần Ngọc Đ như sau:

Vết thương mặt sau khuỷu tay trái, gãy 1/3 trên xương trụ trái, đã phẫu thuật điều trị hiện cal xương chưa ổn, để sẹo vết thương, kích thước: 6/0,2cm; sẹo vết mổ kích thước: 10x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 10% + 2% + 2%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 14%

Vết thương do vật sắc gây ra.

Vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại Công văn số 313/CV/PY ngày 19/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận xác định: Trong Bản kết luận giám định pháp y số 325/2020/TgT ngày 18/8/2020 có tính tỷ lệ của sẹo mổ là 2%, nếu không tính tỷ lệ của vết sẹo mổ thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Ngọc Đ là 12%.

Về phần dân sự: Trần Thế A đã tự nguyện bồi thường cho Trần Ngọc Đ số tiền 20.000.000đồng. Quá trình điều tra, truy tố bị hại Trần Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 63/CT-VKS-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Trần Thế Anh về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế A khai nhận hành vi dùng dao tự chế gây thương tích cho bị hại Trần Ngọc Đ, với tỷ lệ thương tích theo giám định là 12% như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo không kêu oan.

Bị hại xác định thương tích trên mặt sau khuỷu tay trái của bị hại là do bị cáo gây ra; bị hại đã nhận số tiền 20.000.000 đồng do bị cáo tự nguyện bồi thường và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Thế A và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Thế A mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Lời nói sau cùng của Bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thế A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, thực nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y thương tích và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong gia đình, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, tại nhà ông Trần Khắc T thuộc thôn 1, xã VH, huyện Đức Linh; Trần Thế A đã có hành vi dùng con dao tự chế dài khoảng 80cm chém Trần Ngọc Đ gây ra vết thương mặt sau khuỷu tay trái, gãy 1/3 trên xương trụ trái, đã phẫu thuật điều trị hiện tại xương chưa ổn, đê sẹo vết thương, kích thước: 6/0,2cm; sẹo vết mổ kích thước: 10x0,1cm. Với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định là: 12%.

Theo lời khai của bị cáo, con dao tự chế do bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại dài khoảng 80cm (cán bằng ống kim loại được quấn băng keo màu đen dài khoảng 15cm, lưỡi dài 65cm), đây là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự, lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định là “vết thương do vật sắc gây ra”. Bị cáo dùng vật sắc gây thương tích cho bị hại, nhưng trước đó giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn

gì, tình tiết này thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Trần Thế A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thế A là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng dao tự chế tấn công vào cơ thể người khác sẽ gây tổn hại về sức khỏe; tuy nhiên, với bản tính côn đồ, hung hăng và không tự kiểm chế được ý chí của bản thân để giải quyết mâu thuẫn trong gia đình; bị cáo đã cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, xâm phạm đến sức khỏe của công dân, đây là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần áp dụng mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện; đồng thời, nhằm đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, ông bà ngoại là người có công trong kháng chiến chống Mỹ; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo phạm tội nhưng có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và các tình tiết khác quy định khoản 2 của Điều 51, không có tình tiết tăng nặng; do đó, đủ điều để áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận số tiền 20.000.000 đồng do bị cáo tự nguyện bồi thường và không đưa ra yêu cầu bồi thường nào khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong bản án này.

[6] Về xử lý vật chứng: Con dao tự chế dài khoảng 80cm (cán bằng ống kim loại được quấn băng keo màu đen dài khoảng 15cm, lưỡi dài 65cm) nhưng không thu giữ được; do đó, Hội đồng xét xử không xử lý trong bản án này.

[7] Quan điểm của Đại diện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh về tội danh là đúng quy định của Bộ luật hình sự đã được nhận định tại mục [2]; tuy nhiên, mức hình phạt mà Đại diện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa tương xứng với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như phân tích tại mục [4]. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức hình phạt mà Đại diện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã đề nghị nhưng trong khung hình phạt liên kề.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1/ Tuyên bố: Trần Thế A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt Trần Thế A 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Thế A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã VH;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; THAHS; tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

MAI THUẬN